TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH THANH HÓA** Số:92/2021/QĐST-DS	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *H, ngày 29 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 274, Điều 280, Điều 288, Điều 463, khoản 1 Điều 466 và khoản 1 Điều 470 của Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 27, Điều 37 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20/9/2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:77/2021/TLST-DS ngày 01/9/2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Chí Th - sinh năm: 1966.

Địa chỉ: Thôn 7 xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

-*Bị đơn*: Ông Vũ Huy T - sinh năm: 1976 và bà Nguyễn Thị H - sinh năm 1982 (vợ chồng).

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ gốc: Ông Vũ Huy T và bà Nguyễn Thị H có vay số tiền 10.000.000đ

(mười triệu đồng) của ông Nguyễn Chí Th vào ngày 23/01/2021 và hạn trả vào ngày 23/4/2021, nhưng không có thỏa thuận về lãi suất. Nay các bên thỏa thuận, thống nhất, số tiền nợ trên ông T và bà H phải có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho ông Th, hạn cuối vào ngày 30/10/2021. Trường hợp hết thời hạn thực hiện nghĩa vụ mà không thi hành trả tiền hoặc thi hành không đầy đủ thì ông Th có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án để thi hành. Ngoài số tiền gốc phải trả thì còn phải chịu mức lãi suất chậm trả theo Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

**Về án phí dân sự có giá ngạch:* Ông Vũ Huy T và bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ liên đới chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng). Trả lại cho ông Nguyễn Chí T số tiền 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2019/0008352 ngày 31/8/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7A và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THA huyện H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghi